

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG PHÁP**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1040/QĐ-ĐHNN ngày 15 tháng 7 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

**A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt)	Sư phạm tiếng Pháp
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng anh):	Bachelor of Arts in French Language Teaching
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	7140233
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo Quy định hiện hành.
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín.chỉ yêu cầu:	139 tín chỉ
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.</li><li>- Tích lũy đủ 139 tín chỉ.</li><li>- Điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa đạt từ 2.00 trở lên.</li><li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li><li>- Có chứng chỉ tin học theo quy định</li><li>- Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định:<ul style="list-style-type: none"><li>o Có chứng chỉ tiếng Pháp tương đương bậc 5 theo quy định và theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR).</li><li>o Có chứng chỉ ngoại ngữ 2 theo quy định.</li></ul></li></ul>
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12.	Vị trí việc làm:	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giảng dạy tiếng Pháp ở các trường phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở đào tạo khác.</li><li>- Đảm nhận được công việc hoặc vị trí công tác cấp chuyên viên đối ngoại tại các cơ quan phục vụ đối</li></ul>

		ngoại, các sở ngoại vụ. - Các vị trí công tác có sử dụng tiếng Pháp trong lĩnh vực du lịch lữ hành và các dịch vụ khác.
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	- Tích lũy và vận dụng được kiến thức đã học để tiếp tục học tập, nghiên cứu sau đại học trong và ngoài nước. - Vận dụng được kiến thức đã học để tiếp cận, nắm bắt, vận dụng vào những lĩnh vực chuyên môn chưa học chuyên sâu ở nhà trường. - Tiếp cận được khoa học công nghệ mới, tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân và xã hội, cũng như nâng cao trình độ để tiếp nhận những vị trí giảng dạy tiếng Pháp ở các trường phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở đào tạo khác.
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	<i>(liệt kê 02 chương trình chuẩn đã tham chiếu khi viết chương trình)</i>

## B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives – POs)

#### 1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Sư phạm tiếng Pháp của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học sau khi tốt nghiệp, những Cử nhân này có đủ kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có khả năng giảng dạy tiếng Pháp ở các trường phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở đào tạo khác, đáp ứng được những yêu cầu xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế

#### 2. Mục tiêu cụ thể

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học tốt nghiệp trình độ Cử nhân, CTĐT ngành Sư phạm tiếng Pháp:

**PO1:** có nền tảng kiến thức tiếng Pháp trên các bình diện để giao tiếp thành công trong môi trường nghề nghiệp

**PO2:** có năng lực tiếng Pháp để giao tiếp thành công trong môi trường nghề nghiệp

**PO3:** có kiến thức và năng lực sư phạm để giảng dạy tiếng Pháp như là một ngoại ngữ

**PO4:** có đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đối với việc học tập suốt đời, bồi dưỡng chuyên môn để phát triển bản thân và đóng góp cho xã hội.

### II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

Người học tốt nghiệp CTĐT ngành Sư phạm tiếng Pháp tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra Bậc 6, theo Khung trình độ quốc gia Việt nam có khả năng:

- **PLO1:** Sử dụng thành thạo tiếng Pháp ở các bình diện và kỹ năng ngôn ngữ

- **PI1.1:** Xác định được các ý chính trong các bài nghe tiếng Pháp tương đương trình độ bậc 5
- **PI1.2:** Giao tiếp độc lập về nhiều chủ đề hoặc giải thích và bảo vệ quan điểm của mình một cách rõ ràng bằng lập luận chặt chẽ và phù hợp
- **PI1.3:** Phân tích các ý chính hoặc ý kiến ẩn ý hoặc rõ ràng của bài đọc bằng tiếng Pháp thuộc nhiều chủ đề khác nhau
- **PI1.4:** Có thể viết được một bài lập luận chặt chẽ logic tối thiểu 250 từ bằng tiếng Pháp
- **PLO2:** Phân tích các văn bản tiếng Pháp dạng nói và viết thông qua kiến thức ngôn ngữ như ngữ âm, ngữ pháp, cú pháp và ngữ nghĩa
  - **PI2.1:** Phân tích về mặt cấu trúc ngữ pháp và cú pháp các văn bản tiếng Pháp dạng nói và viết
  - **PI2.2:** Phân tích về mặt ngữ âm ngữ nghĩa các văn bản tiếng Pháp dạng nói và viết
- **PLO3:** Thể hiện năng lực giao tiếp liên văn hóa trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng Pháp
  - **PI3.1:** Có kiến thức văn hóa văn học để giao tiếp thành công
  - **PI3.2:** Vận dụng kiến thức liên văn hóa trong giao tiếp nghề nghiệp
- **PLO4:** Giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Pháp trong xã hội và trong môi trường nghề nghiệp
  - **PI4.1:** Có kiến thức văn hóa-xã hội để giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Pháp
  - **PI4.2:** Giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Pháp trong xã hội và trong môi trường nghề nghiệp.
- **PLO5:** Nắm vững các vấn đề lý luận dạy học tiếng Pháp như là một ngoại ngữ đối với các đối tượng người học khác nhau
  - **PI5.1:** Xác định được đặc trưng người học và các phương pháp giảng dạy phù hợp
  - **PI5.2:** Thiết kế chương trình và kiểm tra đánh giá phù hợp nội dung và đối tượng giảng dạy
- **PLO6:** Tổ chức giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ hiệu quả cho các đối tượng người học có các nhu cầu khác nhau
  - **PI6.1:** Thiết kế hoạt động giảng dạy phù hợp nội dung và đối tượng
  - **PI6.2:** Sử dụng công nghệ trong thiết kế bài giảng và trong giảng dạy
  - **PI6.3:** Thực hiện giờ giảng với các hoạt động và phương pháp phù hợp với nội dung
- **PLO7:** Thực hiện các đề án học tập nghiên cứu và khởi nghiệp về các lĩnh vực liên quan đến ngôn ngữ, văn hóa và giáo dục.
  - **PI7.1:** Thiết kế đề án nghiên cứu liên quan học tập, giảng dạy và khởi nghiệp



- **PI7.2:** Tổ chức triển khai một dự án học tập, giảng dạy và khởi nghiệp
- **PLO8:** Thể hiện năng lực CNTT, năng lực học tập tự chủ nhằm trau dồi chuyên môn nghề nghiệp và phát triển năng lực học tập suốt đời.
  - **PI8.1:** Có kỹ năng học hỏi và nâng cao kiến thức chuyên ngành
  - **PI8.2:** Có kỹ năng tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp cá nhân và năng lực học tập suốt đời
  - **PI8.3:** Sử dụng được CNTT và ngoại ngữ phục vụ việc nghiên cứu tài liệu phát triển chuyên môn
- **PLO9:** Thể hiện trách nhiệm dân sự và trách nhiệm nghề nghiệp, có năng lực giao tiếp ứng xử, khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm nhằm thích ứng hiệu quả trong môi trường nghề nghiệp
  - **PI9.1:** Ý thức đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện trách nhiệm công dân và trong giảng dạy
  - **PI9.2:** Có kỹ năng làm việc độc lập và thể hiện tư duy sáng tạo
  - **PI9.3:** Có kỹ năng làm việc theo nhóm hiệu quả

### III. MA TRẬN MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO

Mục tiêu của CTĐT hiện hành (POs)	Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLOs)									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	
<b>Mục tiêu chung</b>										
Mục tiêu chung của chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Sư phạm tiếng Pháp của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học sau khi tốt nghiệp, những Cử nhân này có đủ kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có khả năng giảng dạy tiếng Pháp ở các trường phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở đào tạo khác, đáp ứng được những yêu cầu xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế.										
<b>Mục tiêu cụ thể</b>										
1.	<b>PO 1</b> – Sinh viên tốt nghiệp có <b>nền tảng kiến thức tiếng Pháp</b> trên các bình diện để giao tiếp thành công trong môi trường nghề nghiệp	X	X	X	X	X	X	X		
2.	<b>PO 2</b> – Sinh viên tốt nghiệp có <b>năng lực tiếng Pháp</b> để giao tiếp thành công trong môi trường nghề nghiệp	X	X	X	X	X	X	X		
3.	<b>PO 3</b> – Sinh viên tốt nghiệp có <b>năng lực sư phạm</b> để giảng dạy			X	X	X	X	X	X	X

	tiếng Pháp như là một ngoại ngữ												
4.	<b>PO 4 – Sinh viên tốt nghiệp có đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm</b> đối với việc học tập suốt đời, bồi dưỡng chuyên môn để phát triển bản thân và đóng góp cho xã hội							X	X	X	X	X	X

#### IV. ĐỐI SÁNH CDR CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA VIỆT NAM, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (BẬC 6):

(Đánh dấu X vào ô có liên quan)

Chuẩn đầu ra CTĐT	CDR theo khung trình độ QG	Kiến thức					Kỹ năng						Mức tự chủ và trách nhiệm			
		KT1	KT2	KT3	KT4	KT5	KN1	KN2	KN3	KN4	KN5	KN6	TCTN1	TCTN2	TCTN3	TCTN4
PLO 1		X					X		X		X	X		X		
PLO 2		X							X	X	X	X		X		
PLO 3			X					X		X		X				
PLO 4		X	X		X					X		X		X		
PLO 5		X	X		X	X						X	X	X	X	X
PLO 6				X	X	X	X	X	X	X			X	X		X
PLO 7				X	X	X	X	X	X			X	X			X
PLO 8			X	X				X			X	X		X		X
PLO 9			X							X	X	X		X		X

#### Chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam

Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
<b>Bậc 6 (Đại học)</b>		
KT1: Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo. KT2: Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật. KT3: Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. KT4: Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể. KT5: Kiến thức cơ bản	KN1: Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp. KN2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. KN3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. KN4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. KN5: Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp. KN6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.	TCTN1: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. TCTN2: Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. TCTN3: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. TCTN4: Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các

về quản lý, điều hành  
hoạt động chuyên môn.

nguồn lực, đánh giá và  
cải thiện hiệu quả các  
hoạt động.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Nguyễn Văn Long**